TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **13**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 24 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 315/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **PHẠM THÁI THANH H,** sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp Lợi T, xã Mỹ L, tỉnh Đồng Th

Địa chỉ cũ: ấp Lợi T, xã Mỹ L A, huyện Cái B, tỉnh Tiền G

Bị đơn: Anh **LÊ THẮNG L,** sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp Mỹ A, xã Mỹ Đức T, tỉnh Đồng Th
Địa chỉ cũ: ấp Mỹ A, xã Mỹ Đức T, huyện Cái B, tỉnh Tiền G

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **PHẠM THÁI THANH H,** sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp Lợi T, xã Mỹ L, tỉnh Đồng Th và anh **LÊ THẮNG L,** sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp Mỹ A, xã Mỹ Đức T, tỉnh Đồng Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thái Thanh H và anh Lê Thắng L đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Lê Phạm Minh Kh sinh ngày 04/09/2024 cho chị Phạm Thái Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Thắng L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và lao động được. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 15/8/2025.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con nếu anh L chậm trả thì anh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Anh chị thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0001884 ngày 17/06/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp) nên xem như chị H đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã phường nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ÂU THỊ THẢO